

BẢN TỔNG HỢP VÀ GIẢI TRÌNH Ý KIẾN LẦN 3

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2014/TT-NHNN

Quy định về phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý

Điều, Khoản, điểm (Dự thảo TT sửa đổi)	Tên đơn vị, người góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu hoặc giải trình
Khoản 1 Điều 1	Sacombank	Đề nghị bổ sung đối tượng điều chỉnh tại Điều 2: bao gồm doanh nghiệp kinh doanh bạc, đối tác. Lý do: (i) Hiện tại Thông tư này quy định việc phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý. Theo đó, tại Điều 3 của Thông tư cũng giải thích rõ “Kim khí quý bao gồm vàng, bạc, bạch kim và các loại kim loại quý khác”; (ii) Phù hợp với điểm c Khoản 9 Điều 1 của dự thảo này (bên dưới).	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Khoản 4 Điều 2 Thông tư 17/2014/TT-NHNN (Thông tư 17) quy định đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân khác có giao nhận kim khí quý, đá quý với NHNN, TCTD, trong đó đã bao gồm doanh nghiệp kinh doanh vàng bạc, đối tác.
Khoản 2 Điều 1	Sacombank	Đề nghị bổ sung hướng dẫn với bạc. Lý do: Phù hợp với Điều 3 của Thông tư này và TCVN 10622:2014	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: Theo khoản 1 Điều 3 Thông tư 17, bạc là một loại kim khí quý. Hướng dẫn về phân loại kim khí quý được thể hiện ở điểm b Khoản 2 và điểm a Khoản 3 Điều 5 Thông tư 17.
Khoản 3 Điều 1	Sacombank	Đề nghị bổ sung hướng dẫn với bạc. Lý do: Phù hợp với Điều 3 của Thông tư này và TCVN 10622:2014	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: Theo khoản 1 Điều 3 Thông tư 17, bạc là một loại kim khí quý. Hướng dẫn về xác định khối lượng, chất lượng kim khí quý được thể hiện tại điểm a Khoản 3 Điều 1 Dự thảo Thông tư và điểm a Khoản 3 Điều 6 Thông tư 17.
Khoản 3 Điều 1	NHNNKV9	Đề nghị bổ sung quy định: “Trường hợp TCVN được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới nhất” nhằm tránh việc sửa đổi Thông tư khi quy định về tiêu chuẩn có sự thay đổi.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: nội dung đề xuất đã được thể hiện tại Khoản 12 Điều 1 Dự thảo Thông tư.
Khoản 4 Điều 1	BIDV	Đối với quy định về đóng gói niêm phong kim khí quý, đá quý, vàng miếng, vàng nguyên liệu (điểm a, c, d khoản 4 Điều 1), đề xuất bổ sung nội dung cho phép ứng dụng công nghệ QR Code trong đóng gói, niêm phong để thuận tiện trong quản lý, kiểm đếm, giao nhận.	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Thông tư chỉ quy định những yếu tố bắt buộc phải có trên niêm phong nhằm đảm bảo an toàn tài sản. Việc các đơn vị có thể căn cứ điều kiện về nhân sự, tài chính thực tế để ứng dụng công nghệ hoặc bổ sung thêm các yếu tố khác để thuận tiện trong việc theo dõi quản lý tài sản thuộc thẩm quyền của đơn vị.
Điểm c Khoản 4 Điều 1	Sacombank	Đề nghị bổ sung quy định cho phép đóng gói vàng miếng: (i) đóng vào vào hộp hoặc túi nilon hoặc bao vải; (ii) Hộp đựng vàng miếng là loại hộp bằng gỗ/tôn/nhựa dày/kim loại không gỉ	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: việc đựng vàng vào bao vải mềm dễ dẫn đến việc bị va đập sẽ làm miếng vàng bên trong cong vênh và không quan sát được bên trong.

		và (iii) không bắt buộc bên trong lót vải nhung. Lý do: (i) Bổ sung nhằm đa dạng phương tiện đóng gói (số lượng nhiều sẽ có đủ phương tiện đóng gói) và phù hợp với các phương tiện vận chuyển; (ii) Phù hợp với thực tế.	Bên cạnh đó, việc sử dụng hộp gỗ, nhựa có nguy cơ gây mối mọt trong kho tiền, nguy cơ cháy và bị vỡ khi va đập mạnh. Việc quy định sử dụng hộp kim loại không gì để thống nhất phương tiện bảo quản, tạo thuận lợi cho quá trình theo dõi, kiểm kê tài sản trong kho tiền. Ngoài ra, việc yêu cầu hộp đựng vàng miếng cần lót vải nhung là cần thiết để giảm thiểu va đập, tránh trầy xước, cong vênh.
	Vietinbank	Đề nghị sửa đổi như sau: “Trong mỗi hộp hoặc túi phải có bảng kê số hiệu, ký mã hiệu của các miếng vàng trong hộp hoặc túi. Ngoài hộp hoặc túi được niêm phong, trên tem niêm phong phải ghi rõ: Loại, phân loại, số lượng, khối lượng, chất lượng; kích cỡ, họ tên, chữ ký của hai người kiểm nhận, đóng gói; ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong”. Vì để thống nhất cách ghi trên tem niêm phong, đề nghị quy định bổ sung thêm yếu tố “Kích cỡ” trên tem niêm phong để thuận tiện cho công tác kiểm kê và theo dõi (tương tự quy định tại khoản 1, Điều này).	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: Vàng miếng phân biệt theo hàm lượng và khối lượng, không dựa trên “kích cỡ”.
Điểm c,d Khoản 4 Điều 1	NCB	Trong Thông tư 17/2014/TT-NHNN và Dự thảo Thông tư không có khái niệm hoặc cách xác định, trách nhiệm cụ thể cho người kiểm nhận, người đóng gói đối với vàng miếng, vàng nguyên liệu. Do vậy, Đề xuất bổ sung nội dung: Cách thức xác định và trách nhiệm của người kiểm nhận, người đóng gói đối với vàng miếng, vàng nguyên liệu.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: Trách nhiệm của người kiểm nhận, đóng gói được thể hiện tại điểm e Khoản 4 Điều 1 Dự thảo Thông tư.
Điểm c,d Khoản 4 Điều 1	MBV	Đề xuất bổ sung quy định về quy cách đóng gói, niêm phong vàng nguyên liệu giao nhận theo dạng khối, hạt, miếng.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: đối với vàng nguyên liệu theo dạng khối, hạt, miếng được đóng gói, niêm phong như các loại kim khí quý nói chung, quy định tại điểm a, b Khoản 4 Điều 1 Dự thảo Thông tư.
		Theo điểm a Khoản 5 Điều 1 Dự thảo Thông tư, việc giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu có thể thành lập/không thành lập tổ giao nhận. Tuy nhiên, quy định sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3, Khoản 3a Điều 7 chỉ quy định đối với trường hợp không thành lập tổ giao nhận. Đề xuất: Đề xuất bổ sung thêm quy định đối với trường hợp thành lập tổ giao nhận tại Khoản 3, Khoản 3a Điều 7 Dự thảo.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: vì điểm c Khoản 4 Điều 1 Dự thảo (sửa đổi bổ sung khoản 3 Điều 7 Thông tư) và điểm d Khoản 4 Điều 1 Dự thảo Thông tư (bổ sung khoản 3a vào Điều 7 Thông tư) quy định về việc đóng gói, niêm phong vàng miếng, vàng nguyên liệu, theo đó có 2 người kiểm nhận, đóng gói, ký, ghi rõ họ tên trên niêm phong, áp dụng trong cả hai trường hợp thành lập hoặc không thành lập tổ giao nhận. Trường hợp thành lập tổ giao nhận, 2 người kiểm nhận, đóng gói là 2 người bất kỳ thuộc tổ giao nhận.
Điểm d khoản	Ủy ban	Đề nghị làm rõ “đơn vị kiểm định” là đơn vị nào để thuận tiện và thống nhất trong quá trình triển khai.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: Tại Thông tư không thể quy định

4 Điều 1	TCĐLCLQG		cụ thể tên đơn vị kiểm định. Đơn vị kiểm định được hiểu là đơn vị có chức năng thực hiện kiểm định vàng nguyên liệu theo quy định của pháp luật.
Điểm e Khoản 4 Điều 1	Sacombank	Đề nghị điều chỉnh điểm e thành: <i>e. Bổ sung khoản 3b vào Điều 7 như sau:</i> <i>“Người có tên, chữ ký trên giấy niêm phong phải chịu trách nhiệm <u>liên quan đến</u> túi, gói, hộp kim khí quý, đá quý đã niêm phong.”</i> Lý do: Dùng từ “về” sẽ gây hiểu nhầm chỉ chịu trách nhiệm trực diện đến cái túi, gói, hộp đó thôi.	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Thông tư quy định về trách nhiệm cụ thể của người đóng gói niêm phong đối với tài sản trong túi, gói, hộp nếu xảy ra sai sót, sử dụng cụm từ “liên quan đến” sẽ không định lượng được
Điểm e Khoản 4 Điều 1	Vietinbank	Đề nghị tách riêng khoản 3b thành một khoản mới để đảm bảo rõ ràng về phạm vi trách nhiệm của người ký tên trên niêm phong đối với toàn bộ các túi, gói, hộp (kim khí quý, đá quý) do mình trực tiếp niêm phong và không giới hạn với nội dung trình bày tại khoản 3 quy định về đóng gói, niêm phong đối với vàng miếng, vàng nguyên liệu.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: 3b là một khoản của điều 7 (đây là quy định kỹ thuật trình bày văn bản QPPL)
Điểm d, e khoản 4 Điều 1	NHNNKV11	Nội dung hai điểm này được bổ sung cho khoản 3 Điều 7 Thông tư số 17/2014/TT-NHNN, do đó nên gộp chung nội dung điểm d, e khoản 4 Điều 1 dự thảo Thông tư vào nội dung điểm c khoản 4 Điều 1 dự thảo Thông tư.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: điểm d và điểm e bổ sung hai nội dung khác nhau; cụ thể, điểm d bổ sung nội dung liên quan đến việc đóng gói, niêm phong vàng nguyên liệu; điểm e bổ sung về trách nhiệm của người có tên, chữ ký trên giấy niêm phong nói chung.
Khoản 4 Điều 1 và Khoản 7 Điều 1	NHNNKV9	Tại Khoản 4 Điều 1 Dự thảo có quy định: “a. ... Trong gói hoặc hộp phải có phiếu kiểm định, bảng kê, ...”. Tại Khoản 7 Điều 1 Dự thảo có quy định: “2. ... Trong gói, hộp có bảng kê và biên bản giao nhận kèm theo....” Đề nghị thống nhất về các chứng từ đính kèm trong gói, hộp.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: quy định tại Khoản 4 Điều 1 và Khoản 7 Điều 1 Dự thảo Thông tư áp dụng cho 2 trường hợp đóng gói, niêm phong khác nhau. - Khoản 4 Điều 1 quy định về việc đóng gói, niêm phong kim khí quý, đá quý nói chung theo hình thức kiểm định, có phiếu kiểm định, người đóng gói niêm phong là tổ trưởng tổ giao nhận và thủ kho tiền. - Khoản 7 Điều 1 hướng dẫn về việc đóng gói niêm phong trong quy trình nhận kim khí quý, đá quý theo hình thức nguyên niêm phong (không kiểm định nên không có phiếu kiểm định), người đóng gói niêm phong là người giao, không phải thành phần tổ giao nhận.
Điểm a khoản 5 Điều 1	Ủy ban TCĐLCLQG	Đề nghị bổ sung cơ chế, quy định giám sát chéo bắt buộc để đảm bảo an toàn trong trường hợp phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: NHNN đã có các quy định liên quan về việc giám sát (giám sát viên/tổ giám sát và hệ thống camera) việc thực hiện các hoạt động phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu của NHNN. Mặt khác điểm b, khoản 11, Điều 1 Dự thảo Thông tư quy định Thanh tra

			NHNN có trách nhiệm hướng dẫn kiểm soát việc tổ chức thực hiện trong hệ thống NHNN
Khoản 6 Điều 1	Sacombank	Đề nghị điều chỉnh Khoản 6 thành: 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 9 như sau: “5. Các thành viên tổ giao nhận có trách nhiệm giữ bí mật về tài sản, số liệu, thông tin khách hàng <i>theo quy định của pháp luật</i> và thực hiện đúng quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý quy định tại Thông tư này.” <u>Lý do:</u> Phù hợp với các quy định có liên quan về bảo mật thông tin (Ví dụ như Nghị định 117/2018/NĐ-CP,...)	Tiếp thu và chỉnh sửa vào Dự thảo theo hướng “Các thành viên tổ giao nhận có trách nhiệm giữ bí mật về tài sản, số liệu, các thông tin khác có liên quan trong việc giao nhận <i>theo quy định của pháp luật</i> và thực hiện đúng quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý quy định tại Thông tư này”.
	Vietinbank	6. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 9 như sau: “5. Các thành viên tổ giao nhận có trách nhiệm giữ bí mật về tài sản, số liệu, các thông tin khác có liên quan trong việc giao nhận <i>theo quy định của pháp luật</i> và thực hiện đúng quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý quy định tại Thông tư này”. Vì Ngoài thông tin về tài sản, số liệu thì các thông tin khác có liên quan cũng cần được giữ bí mật	
	NCB	Thiếu trách nhiệm giữ bí mật thời gian, lộ trình, địa điểm giao nhận; Đề xuất điều chỉnh nội dung như sau: “5. Các thành viên tổ giao nhận có trách nhiệm giữ bí mật về <u>thời gian, lộ trình, địa điểm giao nhận</u>, tài sản, số liệu theo quy định của pháp luật và thực hiện đúng quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý quy định tại Thông tư này.”	
Khoản 7 Điều 1	NCB	Khoản 2 Điều 9 Thông tư 17/2014/TT-NHNN quy định: “Thợ kỹ thuật có trách nhiệm đảm bảo phân loại, xác định chất lượng, khối lượng, kích cỡ các loại kim khí quý, đá quý” Dự thảo Thông tư bổ sung quy định người có tên trên niêm phong (ở đây là Tổ trưởng tổ giao nhận và Thủ kho) cũng chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, kích cỡ, khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong. Đề xuất xem xét nội dung này của Dự thảo Thông tư, trách nhiệm về chất lượng, khối lượng, kích cỡ hiện vật thuộc thợ kỹ thuật hay trách nhiệm của người có tên trên niêm phong (ở đây là Tổ trưởng tổ giao nhận và Thủ kho), trường hợp thuộc trách nhiệm của cả Tổ trưởng tổ giao nhận, Thủ kho và Thợ kỹ thuật thì có thể cân nhắc quy định thống nhất ở Điều 9 Thông tư	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Điều 12 Thông tư 17 quy định về giao nhận kim khí quý theo hình thức nguyên niêm phong, không có thợ kỹ thuật, theo đó, hai người đóng gói, niêm phong chịu trách nhiệm về sự khớp đúng thông tin giữa bảng kê, niêm phong, và số lượng tài sản thực tế được đóng gói niêm phong, và các giấy tờ cần thiết kèm theo như phiếu ghi kết quả kiểm định/giấy chứng nhận của nhà sản xuất hoặc đơn vị kiểm định. Mặt khác, khoản 3 Điều 11 Thông tư 17 quy định thợ kỹ thuật kiểm tra chất lượng từng hiện vật, ký, ghi rõ họ tên trên phiếu ghi kết quả kiểm định của từng hiện vật, do đó, thợ kỹ thuật chịu trách nhiệm về chất lượng từng hiện vật thể hiện trong các nội dung trên phiếu kiểm định.

		17/2014/TT-NHNN.	
Khoản 7 Điều 1	Vietinbank	Đề nghị sửa thành: “Người có tên và chữ ký trên niêm phong chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, kích cỡ, khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong. Đơn vị nhận theo gói, hộp nguyên niêm phong không chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, kích cỡ, khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong.” Vì cần phải có thêm chữ ký nữa để xác thực đúng người chịu trách nhiệm, chứ không chỉ riêng có tên thôi, tránh trường hợp bị nhầm tên.	Tiếp thu và chỉnh sửa vào Dự thảo.
Khoản 8 Điều 1	Vietinbank	d) <i>Thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước công dân</i> hoặc hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực của người nhận”. Vì tránh trường hợp các loại giấy tờ tùy thân này bị hết hiệu lực vào ngày giao dịch	Giữ nguyên như Dự thảo vì thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực mới có giá trị pháp lý. Trường hợp hết hạn thì các loại giấy tờ này đương nhiên hết giá trị pháp lý để sử dụng.
Khoản 8 Điều 1	NHNNKV11	Khoản 8 Điều 1 dự thảo Thông tư có nêu: “c) Giấy ủy quyền của người nhận, đơn vị nhận (nếu nhận thay)”, đây là một trong những cơ sở pháp lý để thực hiện thủ tục giao nhận kim khí quý, đá quý; có thể thống nhất cách diễn đạt đối với loại giấy tờ này như sau: “Giấy ủy quyền của cấp có thẩm quyền”.	Giữ nguyên như Dự thảo. Lý do: Việc ủy quyền được thực hiện theo quy định chung của pháp luật
Điểm c, Khoản 9 Điều 1	Sacombank	Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ “đối tác” tại phần bổ sung này. Lý do: cho rõ, dễ áp dụng trong thực tiễn.	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: đối tác được hiểu là các đơn vị có giao dịch mua bán vàng với NHNN (có thể là tổ chức, cá nhân, đơn vị trung gian).
Phụ lục II - MẪU BIÊN BẢN GIAO NHẬN	Vietinbank	Bổ sung thêm thông tin bên nhận cho rõ ràng, để đối chiếu với phần ký tên bên dưới có chữ ký của Thủ trưởng đơn vị nhận: Bên nhận: Ông (bà)..... Chức vụ.....Số CC/CCCD/Hộ chiếu..... Ông (bà)..... Chức vụ.....Số CC/CCCD/Hộ chiếu..... Ông (bà)..... Chức vụ.....Số CC/CCCD/Hộ chiếu..... Đơn vị :..... Địa chỉ :	Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo.
		Bổ sung thêm phần ghi chú : đóng dấu của đơn vị (nếu có): PHẦN CHỮ KÝ BÊN DƯỚI BIÊN BẢN GIAO NHẬN: Thủ trưởng đơn vị nhận/giao (Đóng dấu, ký, ghi rõ họ tên)	Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo.
Ý kiến khác	Ủy ban TCĐLCLQG	Tại dự thảo Thông tư, nhiều điều khoản viện dẫn đến TCVN 5855:2017, tuy nhiên, có điều khoản quy định sử dụng TCVN 5855:2017 và các TCVN sửa đổi, bổ sung, thay thế TCVN 5855:2017 (nếu có). Đề nghị rà soát để thống nhất việc sử dụng	Giữ nguyên như Dự thảo. Dự thảo Thông tư viện dẫn đến TCVN5855:2017 vì đây là TCVN mới nhất (tại thời điểm xây dựng Thông tư) về Đá quý – Thuật ngữ và phân loại. Tuy nhiên, tại khoản 12 Điều 1 Dự thảo Thông tư viện dẫn các TCVN sửa đổi, bổ sung,

		TCVN 5855:2017, có thống nhất sử dụng thêm các TCVN sửa đổi, bổ sung, thay thế TCVN 5855:2017 (nếu có) hay không.	thay thế TCVN 5855:2017 (nếu có) để đảm bảo các đơn vị sử dụng TCVN có hiệu lực để làm cơ sở cho việc ban hành quy trình nội bộ và tổ chức thực hiện (việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (các) thông tư về phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý có thể không đồng thời với thời điểm ban hành TCVN mới về Đá quý – Thuật ngữ và phân loại).
--	--	---	--

Ý kiến khác: Góp ý đề nghị bổ sung sửa đổi một số điều của Thông tư 17

Điều, Khoản, điểm (TT 17)	Tên đơn vị, người góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu hoặc giải trình
Đóng gói, niêm phong	Nam Á Bank	Dự thảo Thông tư chưa quy định cụ thể quy cách đóng gói, niêm phong kim khí quý, đá quý chi tiết như cách đóng gói, niêm phong tiền mặt tại Thông tư 01/2014/TT-NHNN, cụ thể: - Mẫu giấy niêm phong có cần phải đăng ký và thống nhất với NHNN trước khi sử dụng? - Khi thực hiện đóng hộp, niêm phong kim khí quý, đá quý, việc dán giấy niêm phong sẽ được dán trên “bề mặt hộp” hay tại “khuy hộp” hay tại “ổ khóa”. Đề nghị xem xét, hướng dẫn, làm rõ.	Giữ nguyên như Dự thảo, không bổ sung nội dung hướng dẫn về mẫu và vị trí dán giấy niêm phong. Lý do: - Mẫu giấy niêm phong không cần phải đăng ký và thống nhất với NHNN mà chỉ cần đảm bảo đầy đủ các yếu tố trên niêm phong theo quy định, do việc giao nhận kim khí quý là giao dịch đặt thù, không phổ biến như giao nhận tiền. - Việc dán giấy niêm phong ở vị trí nào để đảm bảo an toàn tài sản và thuận tiện cho việc kiểm tra kiểm kê thuộc thẩm quyền của đơn vị.
Sử dụng thuật ngữ	Ủy ban TCĐLCLQG	Đề nghị xem lại thuật ngữ “kim khí quý” tại dự thảo Thông tư và Thông tư số 17/2014/TT-NHNN (kim khí quý bao gồm vàng, bạc, bạch kim và các loại kim loại quý khác) vì theo TCVN 9877:2013 (ISO 11596:2008) Đồ trang sức - <i>Phương pháp lấy mẫu các hợp kim kim loại quý dùng làm đồ trang sức và các sản phẩm liên quan</i> chỉ có các khái niệm sau: - Kim loại quý (Precious metal): Vàng, platin, paladi hoặc bạc. - Hợp kim kim loại quý (Precious metal alloy): Vật liệu được sử dụng để tạo nên một sản phẩm với sự kết hợp có chủ định của một hoặc nhiều kim loại quý, thường là với một hay nhiều vật liệu khác nhau ở một dạng đồng nhất. Việc quy định “các loại kim loại quý khác” theo cách hiểu tại TCVN 9877:2013 sẽ chỉ bao gồm thêm paladi và không rõ các loại kim loại khác là những kim loại nào.	Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Thuật ngữ “kim khí quý” sử dụng trong Thông tư 17 nhằm giải thích về kim khí quý được phân loại, đóng gói, giao nhận trong ngành ngân hàng. Các loại kim loại quý khác được đề cập trong Thông tư là các loại kim loại khác có phát sinh giao dịch trong hệ thống ngân hàng ngoài vàng, bạc, bạch kim trong đó bao gồm cả paladi.
Điều 1	Sacombank	Đề nghị điều chỉnh Khoản 1 thành: <i>“1. Thông tư này quy định việc phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý.”</i>	Không tiếp thu. Lý do: Không tiếp thu vì Thông tư quy định việc phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý trong ngành ngân hàng. Đối với các doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng, chỉ các hoạt động giao nhận kim khí quý, đá

		Lý do: Đối tượng áp dụng của Thông tư bao gồm doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng (Điều 2 của Thông tư).	quý với các đơn vị trong ngành ngân hàng mới chịu sự điều chỉnh của Thông tư.
Điều 3	Sacombank	Đề nghị bổ sung hướng dẫn liên quan đến bạc miếng. Lý do: phù hợp với thực tế phát sinh kinh doanh bạc miếng.	Không tiếp thu. Lý do: bạc miếng là kim khí quý. Thông tư 17 và Dự thảo Thông tư đã có các nội dung quy định/hướng dẫn liên quan đến kim khí quý.
Điều 6	Sacombank	Sacombank đề xuất loại trừ quy định trang bị Phương tiện, dụng cụ cân, đo đối với Vàng miếng tại Khoản 4 Điều 6: Lý do: Vàng miếng sau gia công đã được xác định số lượng, khối lượng, kích cỡ, chất lượng và bao bì theo chuẩn. Và chưa phù hợp với các điểm giao dịch của TCTD mua/bán/giao nhận với KH và miếng nhỏ/lẻ (không cần trang bị cân điện tử).	Không tiếp thu. Lý do: khoản 4 Điều 6 Thông tư 17 quy định về phương tiện, dụng cụ cân, đo được sử dụng để xác định khối lượng, kích cỡ kim loại quý, đá quý, không phải áp dụng riêng cho vàng miếng.
Khoản 3 Điều 8	Sở Giao dịch	Khoản 3 Điều 8 Thông tư 17 quy định về thành phần Tổ giao nhận và nhiệm vụ của các thành viên tổ giao nhận. Tuy nhiên, việc đối tượng nào thực hiện nhiệm vụ “Tổ trưởng” thì chưa rõ. Vì vậy, để thuận tiện cho quá trình thực hiện, Sở Giao dịch đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung đối với Khoản 3 Điều 8 Thông tư 17 theo hướng quy định rõ hơn về thành phần “Tổ trưởng” là ai.	Không tiếp thu. Lý do: việc quyết định phân công người chịu trách nhiệm là Tổ trưởng Tổ giao nhận thuộc thẩm quyền của cấp có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư (được đề xuất sửa đổi, bổ sung một phần tại điểm b Khoản 5 Điều 1 Dự thảo Thông tư).
Điều 17	Sacombank	Đề nghị bổ sung Điều 17: quy định thời gian cụ thể (thời gian tối đa) để NHNN kiểm định số vàng Tổ chức tín dụng đã giao. Lý do: để các Tổ chức tín dụng theo dõi nguồn vàng miếng, vàng nguyên liệu đã xuất khỏi kho.	Không tiếp thu. Lý do: Không có cơ sở để xác định về thời gian NHNN sẽ thực hiện kiểm định hoặc bán số vàng TCTD đã giao vì việc kiểm định hoặc bán số vàng đó phụ thuộc vào chính sách can thiệp thị trường vàng của NHNN trong từng thời điểm. Mặt khác, việc theo dõi nguồn vàng miếng, vàng nguyên liệu đã xuất khỏi kho của các TCTD không phụ thuộc vào việc kiểm định của NHNN.

CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUÝ